TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Q** **TỈNH Q**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:203/2022/QĐCNTTLH	*Q, ngày 24 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phan Thị H và anh Nguyễn Đình T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị H.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Phan Thị H, sinh năm: 1978; địa chỉ: Khu 3, phường N, thị xã Q, tỉnh Q

Anh Nguyễn Đình T, sinh năm: 1970; địa chỉ: Khu 3, phường N, thị xã Q, tỉnh Q

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 10 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị H và anh Nguyễn Đình T.

- Về con chung: Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Đình T xác nhận vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Thị H1, sinh ngày 13/12/2003 và Nguyễn Thùy L, sinh ngày 21/3/2008. Con chung Nguyễn Thị H1 đã thành niên, các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ly hôn, chị Phan Thị H và anh Nguyễn Đình T thống nhất chị Phan Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thùy L đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Đình T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung*:* Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Đình T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Đình T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các bên tham gia hòa giải;*
- *TAND tỉnh Q;*
- *VKSND tỉnh Q;*
- *VKSND thị xã Q;*
- *CCTHADS thị xã Q;*
- *UBND phường P;*
- *Lưu TA.*

THẨM PHÁN

Phan Hùng